

UBND TỈNH AN GIANG  
**SỞ TÀI CHÍNH**  
Số 728 /KH-STC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Giang, ngày 02 tháng 6 năm 2017

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 03/3/2017 của UBND tỉnh về Kế hoạch phát triển doanh nghiệp tỉnh An Giang của Sở Tài chính đến năm 2020**

Căn cứ Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 03/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển doanh nghiệp tỉnh An Giang đến năm 2020;

Sở Tài chính xây dựng kế hoạch phát triển doanh nghiệp tỉnh An Giang của Sở Tài chính đến năm 2020 như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích:**

Tiếp tục phát triển doanh nghiệp về số lượng và chất lượng và tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, tạo môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, minh bạch cho các doanh nghiệp.

Kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi tiếp cận các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh nhằm duy trì, mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh. Thực hiện các cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra tại Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 03/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển doanh nghiệp tỉnh An Giang đến năm 2020.

#### **2. Yêu cầu:**

Các phòng, trung tâm thuộc Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ, vị trí công tác để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao tại kế hoạch; chủ động triển khai và tập trung thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

Nêu cao tinh thần trách nhiệm, thể hiện tính kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

Xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân các quy định về thủ tục hành chính, chấn chỉnh kịp thời những hành vi vi phạm của cán bộ, công chức trong



quá trình giải quyết TTHC; chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan để kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Nhiệm vụ cụ thể:**

#### **1.1. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.**

- *Nội dung thực hiện:* Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh An Giang giai đoạn 2016 - 2020, chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh Quốc gia hai năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện cam kết với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp.

- *Phân công thực hiện:*

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên từ nay đến năm 2020.

- *Thời gian báo cáo:* Định kỳ hàng quý, 06 tháng báo cáo kết quả vào ngày 05 tháng cuối quý và báo cáo năm vào ngày 05 tháng 12 của năm.

#### **1.2. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp về triển khai chính sách ưu đãi đầu tư, cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

- *Nội dung thực hiện:* Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư (là cơ quan đầu mối chủ trì) thực hiện:

+ Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện đầy đủ cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Đất đai, các luật thuế.

+ Tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 98/2016/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.



+ Ngay khi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa được Quốc hội thông qua, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh.

- *Phân công thực hiện:*

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính doanh nghiệp.

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Tài chính Đầu tư, Phòng QL Giá-CS và các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Khi có văn bản yêu cầu phối hợp của đơn vị chủ trì.

- *Thời gian báo cáo:* Định kỳ hàng quý, 06 tháng báo cáo kết quả vào ngày 05 tháng cuối quý và báo cáo năm vào ngày 05 tháng 12 của năm.

### **1.3. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp về ưu đãi lựa chọn nhà thầu trong mua sắm công.**

- *Nội dung thực hiện:*

+ Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư (là cơ quan đầu mối chủ trì) hướng dẫn về ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu mua sắm công cho các đối tượng được hưởng ưu đãi là doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh để các chủ đầu tư (hoặc bên mời thầu) tổ chức thực hiện đúng quy định.

+ Nghiêm túc triển khai đúng quy định của pháp luật về đối tượng được hưởng ưu đãi là doanh nghiệp nhỏ và vừa khi tham gia đấu thầu trong mua sắm công.

- *Phân công thực hiện:*

+ Đơn vị chủ trì: Phòng QL Giá-CS.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Khi có văn bản yêu cầu phối hợp của đơn vị chủ trì.

- *Thời gian báo cáo:* Định kỳ hàng quý, 06 tháng báo cáo kết quả vào ngày 05 tháng cuối quý và báo cáo năm vào ngày 05 tháng 12 của năm.

### **1.4. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp về tiếp cận tín dụng.**

- *Nội dung thực hiện:* Xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai có hiệu quả hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa, xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập mới là đối tượng ưu tiên thực hiện cơ chế bảo lãnh tín dụng.



- *Phân công thực hiện:*

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính doanh nghiệp.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Khi Trong quý 3/2017 và thường xuyên từ nay đến năm 2020.

- *Thời gian báo cáo:* Định kỳ hàng quý, 06 tháng báo cáo kết quả vào ngày 05 tháng cuối quý và báo cáo năm vào ngày 05 tháng 12 của năm.

### **1.5. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp về hỗ trợ mặt bằng sản xuất kinh doanh.**

- *Nội dung thực hiện:*

- Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường (là cơ quan đầu mối chủ trì) xây dựng kế hoạch tạo quỹ đất cụ thể, trong đó có chỉ tiêu cụ thể về số lượng doanh nghiệp thành lập mới, doanh nghiệp hiện có thuê được mặt bằng sản xuất kinh doanh, tổng diện tích được thuê, diện tích thuê đất bình quân của một doanh nghiệp, phân kỳ cho từng năm và được bắt đầu từ năm 2017 (phòng QL giá CS).

- Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường (là cơ quan đầu mối chủ trì) tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cơ chế cụ thể về cho thuê đất chỉ định để doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư sản xuất kinh doanh (phòng QL giá CS).

- Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường (là cơ quan đầu mối chủ trì) tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế miễn các loại phí có liên quan đến đo đạc, trích lục bản đồ địa chính và các loại phí khác có liên quan đến quá trình thực hiện thủ tục đất đai cho đối tượng là doanh nghiệp (phòng Tài chính HCSN).

- Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường (là cơ quan đầu mối chủ trì) tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế miễn các loại phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết cho đối tượng là doanh nghiệp (phòng Tài chính HCSN).

- *Phân công thực hiện:*

+ Đơn vị chủ trì: Phòng QL Giá-CS , phòng Tài chính HCSN.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Khi có văn bản yêu cầu phối hợp của đơn vị chủ trì.



- *Thời gian báo cáo:* Định kỳ hàng quý, 06 tháng báo cáo kết quả vào ngày 05 tháng cuối quý và báo cáo năm vào ngày 05 tháng 12 của năm.

#### **1.6. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp về hỗ trợ lệ phí môn bài.**

- *Nội dung thực hiện:* Nghiên cứu các cơ chế cấp bù theo chính sách, chế độ để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế của tỉnh về hỗ trợ lệ phí môn bài (theo cơ chế cấp bù vào ngân sách) cho doanh nghiệp thành lập mới trong 05 năm đầu, kể từ khi thành lập.

- *Phân công thực hiện:*

+ Đơn vị chủ trì: Phòng QL Ngân sách.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Trong quý 3/2017.

- *Thời gian báo cáo:* Định kỳ hàng quý, 06 tháng báo cáo kết quả vào ngày 05 tháng cuối quý và báo cáo năm vào ngày 05 tháng 12 của năm.

#### **1.7. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp về hỗ trợ xúc tiến thương mại.**

- *Nội dung thực hiện:* Phối hợp cùng Sở Công thương (là cơ quan đầu mối chủ trì) tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế của tỉnh về hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp tham gia các đoàn xúc tiến thương mại, tham gia các hội chợ được tổ chức trong và ngoài nước, trong đó xác định đối tượng ưu tiên là các doanh nghiệp được thành lập mới.

- *Phân công thực hiện:*

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính HCSN.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Khi có văn bản yêu cầu phối hợp của đơn vị chủ trì.

- *Thời gian báo cáo:* Định kỳ hàng quý, 06 tháng báo cáo kết quả vào ngày 05 tháng cuối quý và báo cáo năm vào ngày 05 tháng 12 của năm.

#### **1.8. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp về hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp.**

- *Nội dung thực hiện:* Phối hợp cùng Sở Lao động Thương binh và Xã hội (là cơ quan đầu mối chủ trì) vận dụng linh hoạt Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009



của Thủ tướng Chính phủ, xây dựng đề án, trình duyệt, tổ chức thực hiện để tạo nguồn lao động có tay nghề cho doanh nghiệp trong giai đoạn 2017 - 2020. Triển khai Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 18/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách hỗ trợ thực hiện cơ chế đào tạo nghề theo đơn đặt hàng của các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh.

- *Phân công thực hiện:*

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính HCSN.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Khi có văn bản yêu cầu phối hợp của đơn vị chủ trì.

- *Thời gian báo cáo:* Định kỳ hàng quý, 06 tháng báo cáo kết quả vào ngày 05 tháng cuối quý và báo cáo năm vào ngày 05 tháng 12 của năm.

### **1.9. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.**

- *Nội dung thực hiện:* Tổ chức triển khai chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2017 - 2020.

- *Phân công thực hiện:*

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Thanh tra (Bộ phận Pháp chế)

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Trong quý 2/2017 và thường xuyên từ nay đến năm 2020.

- *Thời gian báo cáo:* Định kỳ hàng quý, 06 tháng báo cáo kết quả vào ngày 05 tháng cuối quý và báo cáo năm vào ngày 05 tháng 12 của năm.

### **1.10. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp về hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ; hỗ trợ xác lập quyền sở hữu trí tuệ, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.**

- *Nội dung thực hiện:*

+ Phối hợp cùng Sở Khoa học và Công nghệ (là cơ quan đầu mối chủ trì) tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ giai đoạn 2017 - 2020.

+ Phối hợp cùng Sở Khoa học và Công nghệ (là cơ quan đầu mối chủ trì) rà soát, đơn giản hóa quy trình, thủ tục xác lập quyền sở hữu trí tuệ. Nâng cao hiệu quả thực thi và đẩy mạnh việc tạo lập, khai thác, quản trị tài sản trí tuệ của doanh nghiệp. Tăng



cường các biện pháp thực thi bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, tiếp tục xử lý nghiêm các vi phạm về quyền sở hữu trí tuệ. Đề xuất các giải pháp cụ thể hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng hiệu quả nguồn vốn từ Quỹ Đổi mới Công nghệ Quốc gia và các chương trình hỗ trợ khác của nhà nước để thực hiện đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- *Phân công thực hiện:*

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính HCSN.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Khi có văn bản yêu cầu phối hợp của đơn vị chủ trì.

- *Thời gian báo cáo:* Định kỳ hàng quý, 06 tháng báo cáo kết quả vào ngày 05 tháng cuối quý và báo cáo năm vào ngày 05 tháng 12 của năm.

#### **1.11. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp khuyến khích hộ kinh doanh chuyển sang hoạt động theo loại hình doanh nghiệp.**

- *Nội dung thực hiện:* Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền và phổ biến đến toàn thể CBCC, VC trong cơ quan các chương trình hành động của tỉnh về PCI, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, kế hoạch phát triển doanh nghiệp.

- *Phân công thực hiện:*

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Thanh tra (Bộ phận Pháp chế)

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Trong quý 2/2017 và thường xuyên từ nay đến năm 2020.

- *Thời gian báo cáo:* Định kỳ hàng quý, 06 tháng báo cáo kết quả vào ngày 05 tháng cuối quý và báo cáo năm vào ngày 05 tháng 12 của năm.

#### **1.12. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp về truyền thông chương trình “Khởi nghiệp”, phát triển số lượng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.**

- *Nội dung thực hiện:* Thực hiện đăng tải các tin, bài viết hội thảo chuyên đề về khởi nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan.

- *Phân công thực hiện:*

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Tin học-Thống kê

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.



- *Thời gian thực hiện:* Trong quý 2/2017 và thường xuyên từ nay đến năm 2020.

- *Thời gian báo cáo:* Định kỳ hàng quý, 06 tháng báo cáo kết quả vào ngày 05 tháng cuối quý và báo cáo năm vào ngày 05 tháng 12 của năm.

## **2. Nhiệm vụ chung:**

2.1. *Nội dung thực hiện:* Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư (là cơ quan đầu mối chủ trì) tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối ngân sách (nguồn vốn đầu tư phát triển) thực hiện các cơ chế chính sách có liên quan về phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.

- *Phân công thực hiện:*

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính Đầu tư, Phòng QL Ngân sách.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Khi có văn bản yêu cầu phối hợp của đơn vị chủ trì.

- *Thời gian báo cáo:* Định kỳ hàng quý, 06 tháng báo cáo kết quả vào ngày 05 tháng cuối quý và báo cáo năm vào ngày 05 tháng 12 của năm.

2.2. *Nội dung thực hiện:* Sở Tài chính Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương xây dựng kinh phí thực hiện kế hoạch phát triển doanh nghiệp đến năm 2020. Tổng hợp kinh phí thực hiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- *Phân công thực hiện:*

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính HCSN, Phòng QL Ngân sách.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Trong quý 2/2017 và thường xuyên từ nay đến năm 2020.

- *Thời gian báo cáo:* Định kỳ hàng quý, 06 tháng báo cáo kết quả vào ngày 05 tháng cuối quý và báo cáo năm vào ngày 05 tháng 12 của năm.

## **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Lãnh đạo các phòng, trung tâm thuộc Sở chủ động tổ chức triển khai thực hiện theo nội dung Kế hoạch đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị mình; đồng thời cụ thể hóa thành nhiệm vụ, công việc để tập trung chỉ đạo đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kết quả thực hiện cần nêu rõ khó khăn, thuận lợi và những giải pháp thực hiện, nguyên nhân chưa thực hiện (nếu có);



2. Văn phòng Sở, Thanh tra Sở thực hiện kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị triển khai và thực hiện các nội dung tại Kế hoạch đúng thời gian. Tổng hợp kết quả thực hiện theo đúng định kỳ quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể; các phòng, trung tâm chủ động báo cáo Giám đốc (thông qua Văn phòng Sở) để xem xét, quyết định.

*Nơi nhận :*

- UBND tỉnh (để b/c)
- Sở KH & ĐT;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng, Trung tâm thuộc Sở,
- Lưu: VT, VP.



KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

*Nguyễn Điện Tân*  
Nguyễn Điện Tân